

## **BÁO CÁO HIỆP HỘI RAU QUẢ VIỆT NAM**

### **HỘI THẢO**

### **“ TỰ CHỦ KINH TẾ TRONG MỘT THẾ GIỚI PHỤ THUỘC LẦN NHAU”**

Do đặc điểm ruộng đất tại Việt Nam là manh mún, nhỏ lẻ , khả năng tích tụ ruộng đất thấp, nên nông sản Việt Nam gặp những yếu kém như sau:

- Chất lượng nông sản không đồng đều, mẫu mã không đồng nhất, không ổn định
- Không kiểm soát được các dư lượng hóa chất, thuốc trừ sâu, không đảm bảo an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế. Không đảm bảo việc thực hiện các chứng nhận quốc tế cho nông sản như GlobalGap..., công nghệ bảo quản sau thu hoạch kém làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm. Không đảm bảo an toàn thực phẩm, không vượt qua được các rào cản kỹ thuật và máy chế biến nông sản còn chưa đa dạng, chưa đáp ứng nhu cầu thế giới, công nghệ chế biến còn chưa cao, đa số chưa hội đủ các chứng nhận quốc tế để có thể bán vào các thị trường khó tính nhưng bền vững

Muốn mở rộng thị trường thì chúng ta phải tiến hành nhiều biện pháp đồng bộ bổ sung cho nhau. Từ Chính phủ, doanh nghiệp, nông dân đều phải theo qui luật kinh tế thị trường và toàn cầu hóa.

### **CÁC BIỆN PHÁP ĐA DẠNG HÓA THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ**

#### **1/ Chính phủ:**

**Tạo hành lang pháp lý phù hợp** với quốc tế ; ưu tiên cho các ngành - các nhà máy chế biến nông sản áp dụng công nghệ cao, có giá trị gia tăng cao và trực tiếp xuất khẩu: về lãi vay ngân hàng, tăng cường hỗ trợ chi phí tham gia các hội chợ quốc tế, marketing, xây dựng thương hiệu,....

**Có chính sách tốt về đất đai** giúp tích tụ ruộng đất để có thể hướng đến nền sản xuất nông nghiệp qui mô lớn, ứng dụng KHKT để đạt năng suất cao , chất lượng ổn định và được kiểm soát chặt chẽ về an toàn thực phẩm.

**Đầu tư tốt cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi,...** và có **quy hoạch vùng kinh tế hợp lý**. Chính phủ cần xem xét lại chính sách biên mậu với Trung Quốc, cần kiểm soát chặt chẽ về chất lượng và an toàn thực phẩm với các sản phẩm và nông sản nhập khẩu.

Các qui định về hải quan và thông quan hàng nhập khẩu cũng như xuất khẩu theo đường tiểu ngạch qua biên mậu đều phải **thực hiện đúng theo quy định như hàng chính ngạch**.

Nông sản Việt Nam rất phong phú, chất lượng hơn so với nông sản Trung Quốc và dư khả năng cung cấp nhu cầu tiêu thụ của người Việt Nam. Do đó ***cần có rào cản kỹ thuật đối với nông sản nhập khẩu*** để bảo hộ nông sản trong nước.

Cần có ***chính sách hỗ trợ nông dân để hướng họ vào nền nông nghiệp sạch***, an toàn. Đủ điều kiện bán vào các thị trường khó tính nhưng bền vững.

Cần xem xét đến chính sách tích tụ ruộng đất để có thể tạo ra những nông sản đồng nhất, chất lượng, an toàn, có kiểm soát chặt về chất lượng và gắn kết với doanh nghiệp.

Có chính sách ưu đãi và hỗ trợ thiết thực hơn nữa đối các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm chế biến từ nông sản: như về lãi suất vay, về các chương trình xúc tiến thương mại ( chủ yếu là các hội chợ triển lãm quốc tế), xây dựng thương hiệu,....

## **2/ Doanh nghiệp:**

***Áp dụng kỹ thuật công nghệ cao trong chế biến nông sản***, tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, phù hợp tiêu chuẩn quốc tế và thỏa mãn nhu cầu của thị trường thế giới.

***Làm tốt công tác marketing***, chọn lựa và tham gia tốt các hội chợ quốc tế thường niên.

### ***Giao thương với Trung Quốc:***

- ***Đối với nông sản xuất khẩu:*** Trong thời gian dài, chính sách biên mậu với Trung quốc và quản lý nhà nước khá dễ dãi như vừa qua đã tạo nên sự cạnh tranh thiếu công bằng đối với các doanh nghiệp Việt Nam làm ăn chân chính. Nguồn nguyên liệu từ nông sản khi thừa, khi thiếu, không ổn định đã gây khó khăn trong việc phát triển các doanh nghiệp chế biến nông sản, và thực tế nhiều doanh nghiệp đã sống dở chết dở và đi đến phá sản do nguồn nguyên liệu bị Trung Quốc thao túng. Thương nhân Trung Quốc tập cho người nông dân và thương lái Việt Nam cách làm ăn cầu thả, gian dối, đi vào chất lượng thấp, sử dụng nhiều hóa chất độc hại, không an toàn thực phẩm và nhiều rủi ro. Khi Trung Quốc không mua nữa thì với chất lượng hàng hóa đó không thể bán vào thị trường khác.
- ***Đối với nông sản nhập khẩu:*** Nông sản nhập khẩu từ Trung Quốc có dư lượng thuốc hóa học rất cao, trong đó có những hóa chất cấm, gây tổn hại sức khỏe cho người dân. Việc nhập khẩu qua biên mậu có chính sách nhập khẩu cũng quá dễ dãi, không được kiểm soát chặt chẽ như hàng nhập chính ngạch. Việc nhập nông sản từ Trung Quốc đã gây áp lực lên nông sản Việt: do giá thấp- dù chất lượng kém và không an toàn.

Quan trọng nhất là ***nâng cao về chất lượng hàng hóa***, tiếp đến là ***mẫu mã bao bì đóng gói***.

- Tùy thuộc vào từng thị trường thì sẽ có những cách đóng gói khác nhau. Sản phẩm có chất lượng tốt rồi thì rất cần bao bì đóng gói đẹp, bắt mắt thì khách hàng sẽ chú ý đến nhiều. Hiện nay do vận chuyển hàng không của Việt Nam quá đắt nên nhiều mặt hàng của Việt Nam có chất lượng cũng khó cạnh tranh được trên thị trường nước ngoài.
- Bên cạnh sự cố gắng của doanh nghiệp nhà nước cần có chính sách tín dụng cho vay ưu đãi đầu tư cơ sở chế biến lạnh hiện đại thiết bị từ Nhật Bản, Eu và Hoa Kỳ, quy hoạch vùng nguyên liệu kết hợp với việc xây dựng nông thôn mới. Cần chủ động các loại giống như: Chanh leo, đậu tương rau, Ngô ngọt, Ngô rau ...Việt Nam hoàn toàn có thể phát triển thị trường USA.
- Đa dạng hóa các cấp chất lượng cho một sản phẩm phù hợp cho tiêu chuẩn các thị trường khác nhau. Thí dụ quả tươi có cấp từ sản phẩm hữu cơ, GlobalGAP, VietGAP và sản phẩm thông thường. Hai là đa dạng hóa sản phẩm cho các thị trường thích hợp cho từng sản phẩm. Trái cây được sản xuất làm dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm cho người (bánh kẹo, nước quả, sấy khô, sây dẻo, nguyên liệu nấu món ăn, ...) và gia súc (tận dụng phế phụ phẩm) và quả tươi ở các dạng sơ chế khác

***Khâu quảng cáo tiếp thị*** của trái cây Việt Nam chưa được rộng rãi và vì vậy việc tiếp cận các thị trường còn khó khăn:

- Nhiều mặt hàng của Việt Nam khá mới lạ với một số nước Châu Âu, ví dụ: trái vải, không nhiều khách hàng biết đến vải Việt Nam. Ngay cả các nước lân cận như: Singapore, Malaysia, Indonexia họ đều bán vải của Trung Quốc vì giá thành rẻ hơn.
- Hiện nay việc tiêu thụ thanh long rất khó khăn, vì Trung Quốc mua chiếm 90% tổng lượng thanh long xuất khẩu. Vậy cần tìm thị trường mới để bớt phụ thuộc Trung Quốc, Thị trường: Ấn Độ, Bangladet rất có tiềm năng. Nhưng họ không biết thanh long là trái gì? Cần marketing bằng cách: quảng bá, cho ăn thử, tuyên truyền, ... phía doanh nghiệp không thể làm được, rất cần Hiệp hội, nhà nước, Đại sứ quán tiến hành tổ chức một ngày thanh long tại Ấn Độ như cho ăn thử, phát tờ rơi, tuyên truyền tại Mubai. Và có những gian hàng ngay tại hội chợ trái cây tại Ấn Độ.

Do đó, cần xúc tiến và quảng bá những thế mạnh của trái cây Việt Nam nhiều hơn nữa ở thị trường các nước và trong nước thì tập trung chuyên canh những vùng và trái cây ngon có chất lượng để xuất khẩu được số lượng lớn.

### ***Về thị trường***

Hiện nay chúng ta đang xuất rau quả tới một số thị trường như : EU, Hoa Kỳ và một số nước Đông Âu.

*Thị trường Nhật Bản* hiện đang nhập tới 90% rau quả đông lạnh từ Trung Quốc, hiện Nhật Bản đang dần từng bước tìm thêm các đối tác khác trong đó có Việt Nam để xuất với khối lượng rau quả lớn sang Nhật. Cần phải có cơ sở chế biến lạnh hiện đại đảm bảo vệ sinh công nghiệp, và vùng nguyên liệu lớn kiểm soát và truy xuất được nguồn gốc các loại phân bón và dung lượng cũng như chủng loại thuốc trừ sâu. Đây là 2 yếu tố chính để xuất khối lượng lớn rau quả sang Nhật bản.

*Thị trường Hàn Quốc* cũng yêu cầu tương tự.

*Thị trường Hoa Kỳ*: Hiện tại chom chom và thanh long rất thành công tại Hoa Kỳ, với tốc độ phát triển rất nhanh. Tuy nhiên doanh số bình quân so với Thái Lan vẫn thua xa, lí do là họ có tới 5 loại trái cây được phép xuất qua Hoa Kỳ. Điều đó chứng tỏ họ đi trước chúng ta 1 bước và rất năng động trong đàm phán để có cơ hội xâm nhập thị trường Hoa Kỳ rất sớm. Chúng ta có waiting list vú sữa, xoài, nhãn, vải. Nhưng chúng ta có ưu tiên nào trong những loại trái nào không ? Chúng ta định hướng xúc tiến đàm phán theo tiêu chí nào? Khi nào chúng ta sẽ có sản phẩm thứ 3 được phép xuất vào Hoa Kỳ?

Một sản phẩm mà Hoa Kỳ không có rào cản kỹ thuật bắt buộc giống như những loại trái cây kia, nhưng chúng ta không quan tâm xúc tiến để bỏ rào cản kỹ thuật sao cũng, đó là trái dưa. Dù VN là nước có sản lượng dưa thuộc hàng đầu thế giới ? (ngoài những sản phẩm chế biến thì hiện tại dưa tươi / dưa khô hầu như không thể xuất được sang Hoa Kỳ một cách chính thức )

### ***Chi phí logistic quá cao – Giá cả không cạnh tranh***

Thái Lan là nước có sản phẩm trái cây nhiệt đới tương tự như Việt Nam, tuy nhiên sản phẩm của họ được biết rất nhiều nước trên thế giới là vì sao? Ngoài khía cạnh chất lượng, năng động của doanh nghiệp & chính phủ Thái Lan, phải nói đến sản phẩm của họ rất cạnh tranh về giá. Dù rằng thu nhập bình quân đầu người của Thái Lan cao hơn VN.

Giá chúng ta cao là vì sao ?

- Chí phí logistic quá cao, một lô hàng xuất bằng hàng không đi châu Âu/ Hoa kỳ, hầu như chúng ta phải đi qua các hàng không trung gian. Ít có cơ hội sử dụng Vietnam Airlines vì giá quá cao.
- Miền Nam có sân bay Tân Sơn Nhất là cửa khẩu xuất hàng nhiều nhất Việt Nam về rau quả tươi, nhưng rất bất cập về phương thức vận tải vì sân bay nằm trong nội ô, vận chuyển hàng hóa tươi phải tuân thủ theo giờ cấm tải./

Hội thảo “Tự chủ kinh tế trong một thế giới phụ thuộc lẫn nhau” – VCCI  
*Hà Nội ngày 3 tháng 7 năm 2014*